

TIÊU BANTHI HÀNH VẤN KIẾN

III 7/INF.4

IMO

Ngày 6 tháng 5 năm 2020

Phiên họp thứ 7

CHỈ CÓ BẢN TIẾNG ANH

Mục 9 của chương trình họp

Bản phát hành công khai trước phiên họp:

**DANH SÁCH NGHĨA VỤ CHƯA ĐẦY ĐỦ THEO CÁC VĂN KIẾN LIÊN QUAN
ĐẾN BỘ LUẬT THI HÀNH VĂN KIẾN IMO (BỘ LUẬT III)**

Danh sách các quy định có thể được xem xét để sửa đổi danh sách nghĩa vụ chưa đầy đủ theo các văn kiện liên quan đến Bộ luật III

Lưu ý của Ban thư ký

TÓM TẮT

<i>Phần tóm tắt:</i>	Tài liệu này bao gồm một danh sách các quy định có thể được xem xét để sửa đổi <i>Danh sách nghĩa vụ chưa đầy đủ năm 2019 theo các văn kiện liên quan đến Bộ luật Thi hành Văn kiện IMO (Bộ luật III)</i> (nghị quyết A.1141 (31)), như được đề cập trong đoạn 3 của tài liệu III 7/9
<i>Định hướng chiến lược, nếu có:</i>	1
<i>Kết quả đầu ra:</i>	1.5
<i>Hành động cần thực hiện:</i>	Đoạn 2
<i>Tài liệu liên quan:</i>	III 6/9; III 7/9 và nghị quyết A.1141(31)

1 Danh sách các quy định có thể được xem xét để sửa đổi *Danh sách nghĩa vụ chưa đầy đủ năm 2019 theo các văn kiện liên quan đến Bộ luật Thi hành Văn kiện IMO (Bộ luật III)* (nghị quyết A.1141 (31)), được đề cập trong đoạn 3 của tài liệu III 7/9, được nêu trong phụ lục.

Hành động được yêu cầu của Tiểu ban

2 Tiểu ban được mời lưu ý thông tin được cung cấp trong bối cảnh xem xét tài liệu III 7/9.

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH CÓ THỂ ĐƯỢC XEM XÉT ĐỂ SỬA ĐỔI DANH SÁCH NGHĨA VỤ
CHƯA ĐẦY ĐỦ THEO CÁC VĂN KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN BỘ LUẬT III
(Để chuẩn bị sửa đổi nghị quyết A.1141 (31))**

(MEPC 74 (13 đến 17 tháng 5 năm 2019), MSC 101 (5 đến 14 tháng 6 năm 2019))

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
MARPOL	Phụ lục I	E	17	Phê duyệt sổ ghi điện tử liên quan đến Sổ ghi dầu Phần I	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.314(74)
		E	36	Phê duyệt sổ ghi điện tử liên quan đến Sổ ghi dầu phần II	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.314(74)
	Phụ lục II	E	15	Phê duyệt sổ ghi điện tử liên quan đến Sổ ghi hàng hóa	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.314(74)
	Phụ lục V	E	10	Phê duyệt sổ chép điện tử liên quan đến Sổ ghi chép rác	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.314(74)
	Phụ lục II	E	1.23; 13 và phụ lục IV & VI	Cặn hàng và nước rửa két chứa các sản phẩm nổi khó phân hủy		1/1/2021	MEPC.315(74)

*Khi "-" xuất hiện trong cột, điều đó có nghĩa là có thể không cần sửa đổi các mục hiện có trong Danh sách nghĩa vụ chưa đầy đủ.

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
	Phụ lục VI	E	2.51	Phê duyệt sổ ghi điện tử liên quan đến các mục cần thiết về hoạt động xả thải, vận chuyển và các hoạt động khác theo yêu cầu của Phụ lục VI (quy định 12.6, 13.5.3 và 14.6)	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.316(74)
Bộ luật kỹ thuật NOx2008		N	1.3.20	Phê duyệt sổ ghi điện tử liên quan đến các mục được yêu cầu theo Bộ luật (đoạn 6.2.2)	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.317(74)
		E	2.2.5.1	Phê duyệt và chứng nhận trước trong trường hợp được đề cập trong đoạn này	Quốc gia tàu treo cờ	1/10/2020	MEPC.317(74)
Bộ luật IBC	Chương 18		18.2	Yêu cầu về an toàn - danh sách các sản phẩm không áp dụng Bộ luật	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MEPC.318(74)/ MSC.460(101)
Bộ luật BCH		E		Yêu cầu đặc biệt (4.2.4), Yêu cầu vận hành (5.2.7) và Tóm tắt các yêu cầu tối thiểu (tham khảo chéo)		1/1/2021	MEPC.319(74)/ MSC.463(101)
Bộ luật ESP 2011	Phụ lục A, phần A Tàu chở hàng rời có vỏ hai mặt (phiên bản sửa đổi)	E	3.3.4	Giám sát việc sửa chữa hệ thống cố định nắp khoang hàng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	5.1.1	Hợp tác xây dựng một chương trình kiểm tra cụ thể	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)	Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
		E 5.1.4	Tư vấn về các mức giảm thiểu kết cấu tối đa có thể chấp nhận được	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E 5.2.2	Thỏa thuận về các quy định ra vào thích hợp và an toàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E 9.1.2	Đánh giá báo cáo kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E 9.2.3	Phê duyệt báo cáo đánh giá tình trạng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 4B	E	Hợp tác xây dựng chương trình kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 5	E 3.1	Chứng nhận của công ty tham gia đo độ dày	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 13	E 3	Phê duyệt vật liệu và quy trình hàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục A, Phần B Tàu chở hàng rời có vỏ hai mặt (phiên bản sửa đổi)	E 3.3.4	Giám sát việc sửa chữa hệ thống cố định nắp khoang hàng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E 5.1.1	Hợp tác xây dựng một chương trình kiểm tra cụ thể	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E 5.1.4	Tư vấn về các mức giảm thiểu kết cấu tối đa có thể chấp nhận được	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
		E	5.2.2	Thỏa thuận về các quy định ra vào thích hợp và an toàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	9.1.2	Đánh giá báo cáo kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	9.2.3	Phê duyệt báo cáo đánh giá tình trạng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 4B	E		Hợp tác xây dựng chương trình kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 5	E	3.1	Chứng nhận của công ty tham gia đo độ dày	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 11	E	3	Phê duyệt vật liệu và quy trình hàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục B, phần A Tàu chở dầu vỏ kép (phiên bản sửa đổi)	E	5.1.1	Hợp tác xây dựng một chương trình kiểm tra cụ thể	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	5.1.4	Tư vấn về các mức giảm thiểu kết cấu tối đa có thể chấp nhận được	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	5.2.1.1	Thỏa thuận về các quy định ra vào thích hợp và an toàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	9.1.3	Đánh giá báo cáo kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
		E	9.2.3	Phê duyệt báo cáo đánh giá tình trạng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 7B	E		Hợp tác xây dựng chương trình kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 8	E	3.1	Chứng nhận của công ty tham gia đo độ dày	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục B, phần B Tàu chở dầu không phải tàu chở dầu vỏ kép (phiên bản sửa đổi)	E	5.1.1	Hợp tác xây dựng một chương trình kiểm tra cụ thể	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	5.1.4	Tư vấn về các mức giảm thiểu kết cấu tối đa có thể chấp nhận được	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	5.2.1.1	Thỏa thuận về các quy định ra vào thích hợp và an toàn	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	8.1.3	Đánh giá báo cáo kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
		E	8.2.3	Phê duyệt báo cáo đánh giá tình trạng	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
	Phụ lục 6B	E		Hợp tác xây dựng chương trình kiểm tra	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)		Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
	Phụ lục 7	E	3.1	Chứng nhận của công ty tham gia đo độ dày	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.461(101)
Bộ luật IMSBC (phiên bản sửa đổi)		E	1.3	Điều kiện vận chuyển hàng hóa không được liệt kê trong Bộ luật	Quốc gia tàu treo cờ/Chính quyền cảng	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	1.5	Trường hợp miễn trừ	Quốc gia tàu treo cờ/Chính quyền cảng	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	1.7	Sự độc lập của cơ quan có thẩm quyền đối với người gửi hàng	Chính phủ ký kết	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	1.7	Phê duyệt quy trình thử nghiệm TM L, chẳng hạn như quy trình quy định trong đoạn 1 của phụ lục 2	Chính phủ ký kết	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	4.3.2	Nồng độ hàng hóa có thể hóa lỏng - ghi nhận đơn vị cấp giấy chứng nhận hoặc công bố độ ẩm	Chính quyền cảng	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	4.3.3	Phê duyệt và xác nhận quy trình lấy mẫu, thử nghiệm và kiểm soát - vai trò của cơ quan có thẩm quyền được đề cập trong đoạn này	Chính quyền cảng	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	7.3.2.1	Phê duyệt các tàu chở hàng được đóng hoặc lắp đặc biệt để hạn chế dịch chuyển hàng hoá	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)	Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ*	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận	
		E	7.3.2.2	Phê duyệt kế hoạch bố trí đặc biệt và chi tiết về các điều kiện ổn định mà thiết kế dựa vào	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	7.3.3	Phê duyệt các tàu hàng có kết cấu đặc biệt để chở hàng bột khô	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	Phụ lục 1	BỘT NHÔM FERROSILICON UN 1395- phê duyệt và kiểm tra các vách ngăn kín khí giữa khoang hàng và buồng máy	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	Phụ lục 1	BỘT NHÔM SILICON, KHÔNG CÓ LỚP PHỦ UN 1398- phê duyệt và kiểm tra các vách ngăn kín khí giữa khoang hàng và buồng máy	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)
		E	Phụ lục 1	FERROSILICON UN 1408 - Kiểm tra và phê duyệt các vách ngăn kín khí giữa khoang và buồng máy và phê duyệt về sự an toàn của bộ cục bơm nước đáy tàu	Quốc gia tàu treo cờ	1/1/2021	MSC.462(101)
SOLAS	Phụ lục	E		Mẫu E, Mẫu C và Mẫu P		1/1/2024	MSC.456(101)
Bộ luật FSS	Chương 15	E	2.2.3.2, 2.2.4	Hệ thống khí trợ		1/1/2024	MSC.457(101)

Văn kiện	Chương hoặc phụ lục	Quy định hoặc điều khoản mới (N) hoặc hiện có (E)	Mô tả tóm tắt	Nghĩa vụ *	Ngày dự kiến có hiệu lực	Văn kiện chấp thuận
Bộ luật IGF		E 2.2.42, 5.3, 6.8, 9.5, 10.3, 11.3	Định nghĩa (2.2.42), thiết kế và bố trí tàu (5.3), giới hạn nạp đầy đối với két chứa nhiên liệu khí hóa lỏng (6.8), phân phối nhiên liệu bên ngoài khoang máy (9.5), động cơ đốt trong kiểu piston (10.3), phòng cháy chữa cháy (11.3)		1/1/2024	MSC.458(101)
Bộ luật LSA	Chương IV và VI	E 4.4.8.1, 6.1.1.3	Yêu cầu chung đối với xuồng cứu sinh (4.4.8.1), thiết bị hạ thủy và lên tàu (6.1.1.3)		1/1/2024	MSC.459(101)